

BÁO CÁO THẨM TRA

Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật Đầu tư công và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Đô thị HĐND Thành phố đã chủ trì, thẩm tra Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 01/3/2023 và dự thảo Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công do UBND Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 11. Ban Đô thị báo cáo HĐND Thành phố kết quả thẩm tra các dự án đầu tư công thuộc lĩnh vực đô thị, cụ thể như sau:

I. Về hồ sơ UBND Thành phố trình:

1. UBND Thành phố có Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 01/3/2023 trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư 08 dự án đầu tư công của Thành phố thuộc lĩnh vực Ban Đô thị thẩm tra (danh mục các dự án tại phụ lục 1 kèm theo báo cáo thẩm tra này).

2. Tổng số dự án UBND Thành phố trình HĐND Thành phố thuộc lĩnh vực Ban Đô thị là 08 dự án, bao gồm: 04 dự án đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư (03 dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố, 01 dự án sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện); 04 dự án điều chỉnh chủ trương đầu tư (04 dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố).

3. Hồ sơ trình đảm bảo quy định tại Điều 10, Điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

II. Về nội dung UBND Thành phố trình:

1. Có 01 dự án UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư là dự án sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, 03 dự án dự kiến bố trí vốn đầu tư dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố, thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, giao thông, theo quy định của Quốc hội và Chính phủ.

2. Có 03 dự án điều chỉnh chủ trương đầu tư là dự án sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, 01 dự án dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, giao thông, theo quy định của Quốc hội và Chính phủ.

3. Căn cứ hồ sơ trình đã được các cơ quan chuyên môn của UBND Thành phố thẩm định, Ban Đô thị báo cáo HĐND Thành phố ý kiến thẩm tra theo các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công đối với từng dự án tại các phụ lục kèm theo Báo cáo này. Theo đó Ban Đô thị thống nhất trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 08 dự án, cụ thể như sau:

a) Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách cấp huyện:

(1) Quyết định chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường từ phố Trịnh Văn Bô kéo dài nối với phố Kiều Mai (đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm).

b) Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố:

(2) Quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32.

(3) Quyết định chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu (chờ văn bản Thành ủy).

(4) Quyết định chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đàm Hồng.

(5) Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 429C đoạn từ cầu Bàu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa.

(6) Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ km0 đến km6+585 (tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa.

(7) Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh lộ 426 Quàn Xá đến Thái Bằng, huyện Ứng Hòa.

(8) Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Tân Phú bắc qua sông Đáy, huyện Quốc Oai và huyện Hoài Đức.

III. Về dự thảo Nghị quyết

Các nội dung trong dự thảo Nghị quyết cơ bản thống nhất nội dung nêu tại Tờ trình của UBND Thành phố. Hình thức, bố cục dự thảo nghị quyết phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Trên cơ sở ý kiến của đại biểu HĐND và những giải trình, làm rõ của UBND Thành phố, Ban Đô thị đề nghị HĐND Thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố thuộc lĩnh vực đô thị.

Ban Đô thị kính trình HĐND Thành phố./.

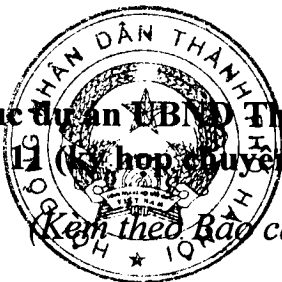
Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy; (để b/c)
- Thường trực HĐND TP;
- UBND Thành phố;
- Ban Kinh tế-Ngân sách HĐND TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, ĐT_{Minh}.

**TM. BAN ĐÔ THỊ
TRƯỞNG BAN**



***Đã Văn Huân**



PHỤ LỤC SỐ 01

Danh mục dự án UBND Thành phố trình HĐND Thành phố phê duyệt Chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư tại kỳ họp 11 (kỳ họp chuyên đề) của HĐND Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026 thuộc lĩnh vực Ban Đô thị thẩm tra

(Kèm theo Báo cáo số 12 /BC-BĐT ngày 07/03/2023 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân Thành phố)

STT	Dự án	Thời gian thực hiện	Nhóm dự án			Tổng mức đầu tư (triệu đồng)			Chủ đầu tư	Ghi chú
			A	B	C	Tổng số	NS Thành phố	NS huyện		
I	VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN									
1	Dự án Xây dựng tuyến đường từ phố Trịnh Văn Bô kéo dài nối với phố Kiều Mai (đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm)	2023-2025			C	69.332,001		69.332,001	UBND quận Nam Từ Liêm	
II	VỐN NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ									
2	Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32	2023-2026		B		1.495.000	1.495.000		Ban QLDA ĐTXD CTGT	
3	Dự án đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu	2023-2027	A			8.298.117	8.298.117		Ban QLDA ĐTXD CTGT	
4	Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đầm Hồng	2022-2026	A			2.569.927	2.569.927		UBND quận Thanh Xuân	
5	Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 429C đoạn từ cầu Bầu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa	2021-2025		B		329.682	329.682		UBND huyện Ứng Hoà	
6	Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ km0 đến km6+585 (tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa	2021-2025		B		262.545	262.545		UBND huyện Ứng Hoà	
7	Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh lộ 426 Quàn Xá đến Thái Bằng, huyện Ứng Hòa	2021-2025		B		561.958	561.958		UBND huyện Ứng Hoà	
8	Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Tân Phú bắc qua sông Đáy, huyện Quốc Oai và huyện Hoài Đức	2023-2025		B		119.992	119.992		Ban QLDA ĐTXD CTGT	

PHỤ LỤC SỐ 02 BÁO CÁO THẨM TRA



Về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường từ phố Trịnh Văn Bô kéo dài nối với phố Kiều Mai (đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm)

Báo cáo số 12/BC-BĐT ngày 07/3/2023 của Ban Đô thị

- Hội đồng nhân dân Thành phố

I. Về hồ sơ trình:

1. Văn bản số 481/UBND-ĐT ngày 24/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường từ phố Trịnh Văn Bô kéo dài nối với phố Kiều Mai (đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm).

2. Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 01/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Báo cáo thẩm định số 686/BC-KH&ĐT ngày 06/12/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường từ phố Trịnh Văn Bô kéo dài nối với phố Kiều Mai (đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm).

4. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ thuyết minh báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường từ phố Trịnh Văn Bô kéo dài nối với phố Kiều Mai (đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm) do UBND quận Nam Từ Liêm lập.

- Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 10/11/2022 của HĐND quận Nam Từ Liêm về việc thống nhất mục tiêu đầu tư, phương án sử dụng, cân đối nguồn vốn ngân sách Quận đầu tư dự án thuộc nhiệm vụ chi ngân sách Thành phố và sử dụng ngân sách Quận để hỗ trợ các huyện xây dựng nông thôn mới.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Quy hoạch - Kiến trúc; Giao thông Vận tải; Tài chính.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình số 481/TTr-UBND ngày 24/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án xây dựng tuyến đường từ phố Trịnh Văn Bô kéo dài nối với phố Kiều Mai (đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm).

2. Nhóm Dự án: Nhóm C.

3. Mục tiêu đầu tư: Hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng khung của Quận để đảm bảo mạng lưới hạ tầng giao thông trên địa bàn được thông suốt góp phần hoàn

thiện giao thông của Thành phố. Kết nối giao thông trong khu vực tạo thuận lợi cho việc đi lại của người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, phát triển các dự án hai bên tuyến đường, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân trong khu vực, cải thiện môi trường, mỹ quan đô thị trong khu vực, đáp ứng nguyện vọng và nâng cao đời sống của nhân dân.

4. Quy mô đầu tư: Với tổng chiều dài là **L=450m**, đoạn đầu tuyến từ đường Trịnh Văn Bô kéo dài đến Km0+400 (chiều dài 400m có mặt cắt ngang **B=30m**); đoạn từ Km0+400 đến cuối tuyến (chiều dài 50m có mặt cắt **B=30m**; tuy nhiên phần nằm trên địa bàn quận Nam Từ Liêm chiếm khoảng $\frac{1}{2}$ mặt cắt quy hoạch và phần còn lại nằm trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm do đó chỉ đầu tư phần diện tích trên địa bàn quận Nam Từ Liêm có mặt cắt ngang **B=15m**). Xây dựng đồng bộ các hàng mục nền, mặt đường, vỉa hè, điện chiếu sáng, cấp thoát nước, cây xanh và một số công trình phụ trợ khác theo quy hoạch.

5. Tên chủ đầu tư: UBND quận Nam Từ Liêm.

6. Địa điểm thực hiện dự án: quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 69.332.001.000 đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách quận Nam Từ Liêm.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2023 - 2025.

10. Hình thức đầu tư dự án: Xây dựng mới.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Để hoàn thiện mạng lưới đường giao thông nhằm cải thiện điều kiện giao thông của khu vực, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn Thành phố cũng như địa bàn quận Nam Từ Liêm và khu vực phụ cận, thì việc đầu tư xây dựng tuyến đường từ phố Trịnh Văn Bô kéo dài nối với phố Kiều Mai (đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm) là cần thiết, phù hợp quy hoạch chung của Thành phố, góp phần giảm thiểu ùn tắc giao thông cho khu vực.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế của Thành phố Hà Nội. Vị trí, hướng tuyến và quy mô tuyến đường theo hồ sơ đề xuất là phù hợp với Quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/500 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 13/8/2015.

4. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư là 69.332.001.000 đồng, phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm C thuộc lĩnh vực giao thông theo Điều 10, Luật đầu tư công.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: Theo báo cáo của UBND Thành phố dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: Tuyến đường giúp kết nối, phát huy hiệu quả của các dự án đã đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của khu vực tuyến đường đi qua.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: UBND quận Nam Từ Liêm có trách nhiệm cân đối ngân sách, bố trí theo tiến độ thực hiện và thực hiện theo đúng nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 10/11/2022, quy định pháp luật.

8. Một số nội dung khác:

(1) Đề nghị UBND quận Nam Từ Liêm thực hiện dự án theo đúng Quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/500 đã được UBND Thành phố phê duyệt, đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống giao thông đô thị. Trong quá trình thực hiện cần nghiên cứu các giải pháp kết nối giao thông với các tuyến đường có liên quan, các khu dân cư hiện hữu, giảm thiểu các xung đột giao cắt, đồng thời cần khảo sát, nghiên cứu kỹ các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm nổi, khớp nối hạ tầng phát huy hiệu quả dự án, tránh trùng lặp, lãng phí, đặc biệt với đoạn tuyến giáp ranh chỉ thực hiện ½ mặt cắt quy hoạch (phần còn lại thuộc quận Bắc Từ Liêm). Xác định rõ việc thiết kế kiến trúc hai bên đường, đảm bảo khi triển khai dự án, tuyến phố mới đồng bộ gắn liền với chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu mà tuyến đường đi qua, không có các công trình siêu mỏng, siêu méo, phát huy được mục tiêu đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của khu vực.

(2) Đề nghị rà soát lại suất vốn đầu tư hiện đang trình cao hơn so với mức tại Quyết định số 610/QĐ-BXD ngày 13/7/2022 của Bộ Xây dựng (Đường cấp I, khu vực đồng bằng chi phí xây dựng quy định là 67.697 triệu đồng/km đối với nền đường rộng 32,5m, mặt đường rộng 22,5m). Đồng thời UBND quận Nam Từ Liêm chịu trách nhiệm quản lý tiết kiệm, tránh lãng phí, đảm bảo đúng các quy định về quản lý chi phí đầu tư.

(3) Về đánh giá tác động môi trường: Dự án thuộc nhóm II có nguy cơ tác động xấu đến môi trường, thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

(4) Quá trình triển khai cần tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường... và các quy định hiện hành của Nhà nước; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường,...

(5) Có hình thức tuyên truyền vận động phù hợp để người dân đồng thuận trong công tác GPMB đảm bảo tiến độ yêu cầu.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18, Luật Đầu tư công 2019, Ban Đô thị đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua chủ trương đầu tư dự án.

PHỤ LỤC SỐ 03

BÁO CÁO THẨM TRA



Về chủ trương Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3,5

đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32

Kèm theo Báo cáo số 12 /BC-BĐT ngày 07/3/2023 của Ban Đô thị

Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 22/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32.

2. Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 01/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Báo cáo số 66/BC-KH&ĐT ngày 20/02/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32.

4. Tờ trình số 121/TTr-SGTVT ngày 10/02/2023 của Sở Giao thông Vận tải về việc thẩm định phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32.

5. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ thuyết minh, kèm theo hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32 do Ban Duy tu các công trình hạ tầng giao thông - Sở Giao thông Vận tải và Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế Cầu đường lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND quận Bắc Từ Liêm, UBND huyện Đan Phượng, UBND huyện Hoài Đức, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội và các Sở: Xây dựng; Quy hoạch - Kiến trúc; Giao thông Vận tải; Tài nguyên và Môi trường; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 22/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc lộ 32.

2. Nhóm Dự án: Nhóm B.

3. Mục tiêu đầu tư: Góp phần quan trọng đảm bảo tính đồng bộ, thông suốt toàn tuyến đường Vành đai 3,5 từ phía Nam sang phía Bắc Sông Hồng; mở thêm đường kết nối phía Tây, Tây Nam Thủ đô giữa các quận, huyện phía Bắc và Nam Sông Hồng; góp phần kết nối liên thông với các tuyến đường khung quan trọng của Thủ đô, giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc lưu thông các phương tiện tại Thủ đô, giảm tải lưu lượng cho tuyến đường 70, đường Vành đai 3, QL32; tạo tiềm lực kinh tế và nâng cao giá trị bất động sản cho những khu vực mà tuyến đường đi qua, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội và tăng cường củng cố an ninh, quốc phòng của Thủ đô nói chung và khu vực nói riêng.

4. Quy mô đầu tư: Tổng chiều dài là $L=3,5\text{km}$ mặt cắt ngang $B=60\text{m}$.

- Xây dựng 03 nút giao bằng gồm: Nút giao với đường Kỳ Vũ hiện trạng (vị trí đầu tuyến); nút giao với đường trục Tây Thăng Long; nút giao với Quốc lộ 32 (vị trí cuối tuyến).

- Xây dựng cầu Bê tông cốt thép vượt qua sông Đầm.

- Xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, bao gồm: thoát nước mưa, thoát nước bản, cấp nước, cây xanh, chiếu sáng, hào kỹ thuật, hệ thống an toàn giao thông.

5. Tên chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Bắc Từ Liêm, huyện Đan Phượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 1.495.000 triệu đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2023 - 2026.

10. Hình thức đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng mới.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Tuyến đường Vành đai 3,5 đóng vai trò là công trình kết cấu hạ tầng giao thông khung quan trọng trong mạng lưới giao thông thành phố Hà Nội, đồng thời là tuyến đường trục chính đô thị có chức năng kết nối theo dạng vành đai đối với nhiều trục hướng tâm (trục Tây Thăng Long, trục Hồ Tây - Ba Vì, Quốc lộ 32, Đại lộ Thăng Long, Quốc lộ 6, Quốc lộ 1A, đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ, cao tốc Hà Nội - Lào Cai...).

Việc sớm đầu tư xây dựng đường vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc Lộ 32 nhằm góp phần hoàn thiện, thông tuyến đường Vành đai 3,5 theo quy hoạch; tăng cường khả năng kết nối giữa các tuyến đường trong khu vực, giảm áp lực giao thông cho tuyến đường Vành đai 3, Quốc Lộ 32, tỉnh lộ 70...; thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của thành phố Hà Nội, vì vậy đầu tư tuyến đường là cần thiết.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế của Thành phố Hà Nội. Vị trí, hướng tuyến và quy mô tuyến đường theo hồ sơ đề xuất là phù hợp với định hướng của Quy hoạch chung xây dựng thủ đô, Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội.

4. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư là 1.495.000 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông theo Điều 9 Luật đầu tư công.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: Theo báo cáo của UBND Thành phố dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: Tuyến đường góp phần quan trọng đảm bảo tính đồng bộ, thông suốt, nối thông toàn tuyến đường Vành đai 3,5 từ phía Nam sang phía Bắc Sông Hồng; góp phần kết nối liên thông với các tuyến đường khung quan trọng của Thủ đô, giảm tải lưu lượng cho tuyến đường 70, đường Vành đai 3, QL32; tạo tiềm lực kinh tế và nâng cao giá trị bất động sản cho những khu vực mà Tuyến đường đi qua, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội và tăng cường củng cố an ninh, quốc phòng của Thủ đô nói chung và khu vực nói riêng.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án có tổng mức đầu tư 1.495.000 triệu đồng, từ ngân sách Thành phố. Đề nghị làm rõ sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố.

8. Một số nội dung khác:

(1) Trong phạm vi Dự án bị ảnh hưởng bởi các tuyến đường sắt sau: Tuyến số 7: Mê Linh, Đô thị mới Nhôn, Vân Canh, Dương Nội với chiều dài 27,63km(Nằm tại vị trí giữa giải phân cách đường Vành đai 3,5 từ Km1+900.00 - QL32, chưa được nghiên cứu xác định đi ngầm hay đi nổi), tuyến đường sắt số 3: Trôi - Nhôn -ga Hà Nội - Hoàng Mai với chiều dài khoảng 26km, tuyến số 4: Mê Linh - Đông Anh - Sài Đồng - Vĩnh Tuy -Vành đai 2,5 - Cổ Nhuế - Liên Hà với chiều dài khoảng 54km. Ngoài ra còn giao cắt với nhiều tuyến đường có mật độ giao thông lớn như: Quốc lộ 32, đường trục Tây Thăng Long; vì vậy UBND Thành phố cần đảm bảo việc khảo sát, nghiên cứu kỹ các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm nổi, khớp nối hạ tầng phát huy hiệu quả dự án, tránh trùng lắp, lãng phí. Đồng thời cũng cần xác định rõ việc thiết kế kiến trúc hai bên đường, đảm bảo khi triển khai dự án, tuyến phố mới có cảnh quan văn minh, đồng bộ gắn liền với chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu mà tuyến đường đi qua, không có các công trình siêu mỏng, siêu méo, phát huy hiệu quả các hạng mục hai bên tuyến đường đi qua.

(2) Tuyến đường có giao cắt với sông Đầm, vì vậy cần nghiên cứu phương án đảm bảo hành lang thoát lũ, thông thoáng dòng chảy, an toàn đề điều. Đồng thời khi triển khai thiết kế, cần có ý kiến của UBND quận Bắc Từ Liêm về nội dung thiết kế cầu, phù hợp với lễ hội truyền thống của địa phương.

(3) Tổng mức đầu tư Dự án được tính toán, xác định trên cơ sở dự toán, khối lượng bóc tách từ phương án thiết kế sơ bộ của dự án BT lập trước đây, đã được các sở, ngành chức năng Thành phố thẩm định, tuy nhiên cần rà soát lại việc xác định theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

(4) Các phương án hướng tuyến trong dự án cũng cần phải nghiên cứu, đánh giá đảm bảo sự kết nối hiệu quả nếu dự án được triển khai. Đồng thời trong phương án hiện nay chỉ có 03 nút giao bằng, vì vậy cũng cần nghiên cứu thêm các phương án nút giao khác mức với các khu dân cư hiện hữu và các dự án đường giao thông khác, đảm bảo hiệu quả đầu tư, tránh tạo các nút thắt, điểm nghẽn phát sinh mới.

(5) Về đánh giá tác động môi trường: Dự án thuộc nhóm I có nguy cơ tác động xấu đến môi trường. Do đó, trong bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, Dự án cần triển khai lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt trước thời điểm phê duyệt dự án đầu tư theo quy định tại Điều 28,30,35 của Luật bảo vệ môi trường năm 2020.

(6) Có hình thức tuyên truyền vận động phù hợp để người dân đồng thuận trong công tác GPMB đảm bảo tiến độ yêu cầu.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18, Luật Đầu tư công 2019, Ban Đô thị đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua chủ trương đầu tư dự án.

PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO THẨM TRA
Về chủ trương Dự án đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát
và đường hai đầu cầu
(Kèm theo Báo cáo số 12/BC-BĐT ngày 07/3/2023 của Ban Đô thị
Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 03/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu.

2. Báo cáo số 01/BC-HĐTĐ ngày 09/01/2023 của Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu.

3. Văn bản số 868/KH&ĐT-HT ngày 28/02/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về làm rõ một số nội dung và thực hiện các thủ tục trình phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu.

4. Tờ trình số 1129/TTr-SGTVT ngày 11/11/2022 của Sở Giao thông Vận tải về việc thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu.

5. Các tài liệu khác liên quan:

Văn bản tham gia ý kiến các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Xây dựng; Quy hoạch - Kiến trúc; Giao thông Vận tải; Tài nguyên và Môi trường; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 03/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu.

2. Nhóm Dự án: Nhóm A.

3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông (hạ tầng khung) theo quy hoạch, kết nối, khai thác hợp lý với kết cấu hạ tầng giao thông đã được xây dựng; phục vụ nhu cầu giao thông đi lại hàng ngày, giảm thiểu ùn tắc giao thông, góp phần phát triển sản xuất, kinh doanh, đẩy nhanh tốc độ hình thành các khu đô thị trong khu vực, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô nói chung và khu vực nói riêng.

4. Quy mô và phương án đầu tư dự kiến (*được xác định chính thức khi lập dự án và trình duyệt*): Xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu gồm các nội dung sau:

a. Phạm vi Dự án: Điểm đầu Km3+505 - đường Kỳ Vũ, phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm (điểm cuối dự án xây dựng đường vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc Lộ 32); Điểm cuối Km8+724, kết nối QL23B và liên thông nối tiếp QL5 kéo dài tại xã Đại Mạch, huyện Đông Anh, Hà Nội.

b. Quy mô và phương án đầu tư:

- Dự án đầu tư Xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu với quy mô đường trục chính đô thị; Tốc độ thiết kế: 80km/h; Công trình cầu: Xây dựng vĩnh cửu bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực; tải trọng thiết kế HL-93 theo TCVN 11823:2017; Công trình cấp đặc biệt.

Phương án kết cấu cầu chính là cầu Extradosed. Đường sắt đô thị số 7 đi độc lập với cầu đường bộ Thượng Cát về phía thượng lưu.

Tổng chiều dài cầu và đường hai đầu cầu 5,22 km; trong đó: tổng chiều cầu 4060m; chiều dài cầu chính: $L=820m$; bề rộng cầu $B=33,0m$, đảm bảo 8 làn xe; đường hai đầu cầu rộng 50÷60m.

- Tổ chức giao thông: Hệ thống biển báo, đèn tín hiệu đường bộ, sơn kẻ đường tổ chức giao thông.

- Hạ tầng kỹ thuật: Bao gồm hệ thống điện chiếu sáng giao thông, thoát nước trên cầu và hai đầu cầu. Phần đường trong phạm vi nút giao xây dựng đồng bộ hệ thống thoát nước, cây xanh, hào cáp kỹ thuật.

5. Tên chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Bắc Từ Liêm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 8.298.117 triệu đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2023 - 2027.

10. Hình thức đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng mới.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Việc đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát để đảm bảo tính đồng bộ, thông suốt, nối thông toàn tuyến đường Vành đai 3,5 từ phía Nam sang phía Bắc Sông Hồng; mở thêm đường kết nối phía Tây, Tây Nam Thủ đô giữa các

quận, huyện phía Bắc và phía Nam Sông Hồng; góp phần kết nối liên thông với các tuyến đường khung quan trọng (nêu trên) của Thủ đô, giảm tải lưu lượng cho tuyến đường 70, đường Vành đai 3, QL32; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội và tăng cường củng cố an ninh, quốc phòng trên địa bàn.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt:

- Việc đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu phù hợp với khâu đột phá ưu tiên hiện đại hóa, phát triển nhanh và đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, xây dựng một số công trình tiêu biểu, không gian kiến trúc cảnh quan đặc sắc, mang đặc trưng của Thủ đô đã được xác định tại Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của Thành phố Hà Nội.

- Việc đầu tư dự án Xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu phù hợp với định hướng Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại các Quyết định: số 1259/QĐ-TTg ngày 26/07/2011; số 519/QĐ-TTg ngày 31/03/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Quy hoạch phân khu đô thị N4, S1 và N1 đã được UBND Thành phố phê duyệt tương ứng tại Quyết định số 4761/QĐ-UBND ngày 22/10/2012, Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 04/02/2013 và Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 28/02/2013.

4. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm A (*Khoản 2 - Điều 8, Luật đầu tư công số 39/2019 QH14*).

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: Theo báo cáo của UBND Thành phố dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: Việc đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát đảm bảo tính đồng bộ, thông suốt, nối thông toàn tuyến đường Vành đai 3,5 từ phía Nam sang phía Bắc Sông Hồng; mở thêm đường kết nối phía Tây, Tây Nam Thủ đô giữa các quận, huyện phía Bắc và Nam Sông Hồng; góp phần kết nối liên thông với các tuyến đường

khung quan trọng của Thủ đô, giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc lưu thông các phương tiện tại Thủ đô, giảm tải lưu lượng cho tuyến đường 70, đường Vành đai 3, QL32.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

- Dự án thuộc lĩnh vực đường giao thông nên thuộc đối tượng sử dụng nguồn vốn đầu tư công theo quy định pháp luật hiện hành.

- Dự án đề xuất phân bổ cụ thể 3.750 tỷ đồng (khoảng 50% chi phí đầu tư) trong giai đoạn 2021 - 2025; phần vốn còn lại sẽ bố trí nốt trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

8. Một số nội dung khác:

(1) Tuân thủ đúng các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đề điều và các quy định có liên quan của Nhà nước; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường.

(2) Triển khai đồng bộ Dự án đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu với các dự án hai bên đầu cầu.

(3) Phương án phối hợp với các đơn vị liên quan để khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội có liên quan đảm bảo đồng bộ, không chồng chéo trong quá trình đầu tư, tổ chức giao thông đảm bảo khai thác đạt hiệu quả.

(4) Áp dụng tính toán xác định tổng mức đầu tư theo đúng quy định; đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn phương án cho phù hợp tránh lãng phí, đảm bảo tính ổn định bền vững của bản thân công trình, cũng như công trình đề điều.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18, Luật Đầu tư công 2019, Ban Đô thị kính đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu.



PHỤ LỤC SỐ 05 BÁO CÁO THẨM TRA

**Chủ trương Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5
đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đàm Hồng**
(Kèm theo Báo cáo số 12 /BC-BĐT ngày 07/3/2023 của Ban Đô thị
Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 460/TTr-UBND ngày 07/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đàm Hồng.

2. Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 01/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Báo cáo thẩm định số 08/BC-HĐTĐ ngày 28/11/2022 của Hội đồng Thẩm định về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đàm Hồng.

4. Biên bản thẩm định ngày 17/11/2022 của Hội đồng Thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đàm Hồng.

5. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ thuyết minh, kèm theo hồ sơ thiết kế bước báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đàm Hồng do Ban QLDA Đầu tư xây dựng quận Thanh Xuân và Công ty Cổ phần TVTK xây dựng công trình Giao thông miền Bắc lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của các Sở: Xây dựng; Tài chính; Quy hoạch - Kiến trúc; Giao thông Vận tải; Tài nguyên và Môi trường.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình số 460/TTr-UBND ngày 07/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đàm Hồng.

2. Nhóm Dự án: Nhóm A.

3. Mục tiêu đầu tư: Góp phần hoàn thiện, thông suốt tuyến đường Vành đai 2,5, nâng cao hiệu quả đầu tư; đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống giao thông

đô thị, phù hợp với quy hoạch tổng thể chung của thành phố Hà Nội. Hạn chế tình trạng ách tắc giao thông khu vực, tăng khả năng thông hành của các phương tiện tham gia giao thông cũng như đảm bảo an toàn cho người điều khiển, góp phần thúc đẩy đô thị hóa tại khu vực quận Thanh Xuân nói riêng và thành phố Hà Nội nói chung.

4. Quy mô đầu tư: Với tổng chiều dài là $L=1,6\text{km}$ mặt cắt ngang $B=40\text{m}$.

- Xây dựng 07 nút giao bằng gồm: Nút giao với đường Nguyễn Trãi; nút giao với đường Khương Đình; nút giao với đường Thượng Đình + Khương Đình; nút giao với đường Vũ Tông Phan; nút giao với đường Khương Trung; nút giao với đường Vương Thừa Vũ (theo quy hoạch); nút giao với đường Tôn Thất Tùng kéo dài (theo quy hoạch).

- Xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, lắp đặt hệ thống tổ chức giao thông.

5. Tên chủ đầu tư: UBND quận Thanh Xuân.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 2.569.927 triệu đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2022 - 2026.

10. Hình thức đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng mới.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Đường Vành đai 2,5 là tuyến giao thông đường bộ phụ trợ tuyến đường Vành đai 2 và đường Vành đai 3 của thành phố Hà Nội, dài khoảng 30km, đi qua địa bàn các quận Tây Hồ, Bắc Từ Liêm, Cầu Giấy, Thanh Xuân, Hoàng Mai, tuyến nằm hoàn toàn trong nội đô Hà Nội. Tính đến nay, các đoạn đường Vành đai 2,5 đi qua địa bàn các quận Tây Hồ, Cầu Giấy và Hoàng Mai đã được hoàn thành tuy nhưng lại rời rạc, không liên tục dẫn đến hiệu quả đầu tư chưa cao. Do vậy, việc đầu tư xây dựng tuyến đường theo quy hoạch góp phần hoàn thiện, thông suốt tuyến đường Vành đai 2,5, nâng cao hiệu quả đầu tư; đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống giao thông đô thị, phù hợp với quy hoạch tổng thể chung của thành phố Hà Nội. Hạn chế tình trạng ách tắc giao thông khu vực, tăng khả năng thông hành của các phương tiện tham gia giao thông vì vậy đầu tư tuyến đường là rất cần thiết.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế của Thành phố Hà Nội. Vị trí, hướng tuyến và quy mô tuyến đường theo hồ sơ đề xuất là phù hợp với định hướng của Quy hoạch chung xây dựng thủ đô, Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội.

4. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư là 2.564.055 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm A thuộc lĩnh vực giao thông theo Điều 8 Luật đầu tư công.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: Theo báo cáo của UBND Thành phố Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: Việc đầu tư xây dựng tuyến đường theo quy hoạch góp phần hoàn thiện, thông suốt tuyến đường Vành đai 2,5, nâng cao hiệu quả đầu tư; đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống giao thông đô thị, phù hợp với quy hoạch tổng thể chung của thành phố Hà Nội. Hạn chế tình trạng ách tắc giao thông khu vực, tăng khả năng thông hành của các phương tiện tham gia giao thông, thúc đẩy đô thị hóa tại thành phố Hà Nội nói chung và quận Thanh Xuân nói riêng.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án có tổng mức đầu tư 2.569.927 triệu đồng, từ ngân sách Thành phố. Đề nghị làm rõ sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố.

8. Một số nội dung khác:

(1) Dự án giao cắt với nhiều tuyến đường, các khu dân cư hiện hữu, vì vậy cần đảm bảo việc khảo sát, nghiên cứu kỹ các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm nổi, khớp nối hạ tầng phát huy hiệu quả dự án, tránh trùng lặp, lãng phí. Đồng thời cũng cần xác định rõ việc thiết kế kiến trúc hai bên đường, đảm bảo khi triển khai dự án, tuyến phố mới có cảnh quan văn minh, đồng bộ gắn liền với chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu mà tuyến đường đi qua, không có các công trình siêu mỏng, siêu méo phát huy hiệu quả các hạng mục hai bên tuyến đường đi qua.

(2) Quy mô dự án lớn, trong thời gian ngắn, khối lượng GPMB nhiều, vì vậy UBND Thành phố cần đảm bảo bố trí, cân đối vốn theo quy định và đúng

tiến độ cho dự án, đồng thời việc xác định tổng mức đầu tư cần nghiên cứu, tham khảo các dự án tương tự để làm cơ sở xác định phù hợp, đảm bảo việc thực hiện dự án có tính đủ các yếu tố phát sinh, dự phòng theo quy định.

(3) Các phương án hướng tuyến trong dự án cũng cần phải nghiên cứu, đánh giá sâu thêm để đảm bảo sự kết nối hiệu quả nếu dự án được triển khai. Đồng thời trong phương án hiện nay chỉ có 07 nút giao bằng, vì vậy cũng cần nghiên cứu thêm các phương án nút giao với các khu dân cư hiện hữu các dự án đường giao thông khác, đảm bảo hiệu quả đầu tư.

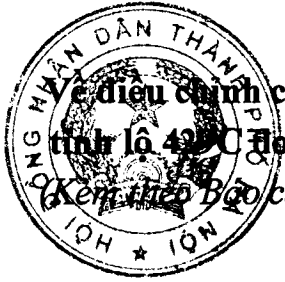
(4) Về đánh giá tác động môi trường: Chủ dự án thực hiện đăng ký môi trường đối với hoạt động của Dự án theo quy định tại Khoản 1 Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

(5) Có hình thức tuyên truyền vận động phù hợp để người dân đồng thuận trong công tác GPMB, giải pháp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tổ chức thi công đảm bảo tiến độ yêu cầu.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18, Luật Đầu tư công 2019, Ban Đô thị đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua chủ trương đầu tư dự án.

PHỤ LỤC SỐ 06

BÁO CÁO THẨM TRA



**Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, cải tạo đường
tỉnh lộ 429C đoạn từ cầu Bầu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa
(Kèm theo Báo cáo số 12 /BC-BĐT ngày 07/3/2023 của Ban Đô thị
Hội đồng nhân dân Thành phố)**

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 28/02/2023 của UBND Thành phố về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 429C đoạn từ cầu Bầu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa.

2. Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 01/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Báo cáo thẩm định số 87/BC-KH&ĐT ngày 27/02/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 429C đoạn từ cầu Bầu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa.

4. Các tài liệu khác liên quan:

- Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội.

- Quyết định số 6066/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND Thành phố phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 429C đoạn từ cầu Bầu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa.

- Hồ sơ Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án do UBND huyện Ứng Hòa lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND huyện Ứng Hòa, và các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông Vận tải; Tài nguyên và Môi trường; Tài chính.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 28/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 429C đoạn từ cầu Bầu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa.

2. Tổng mức đầu tư:

- Nội dung đã được phê duyệt chủ trương đầu tư: 304.541 triệu đồng.

- Nay đề nghị điều chỉnh: 329.682 triệu đồng (tăng hơn 8,2%).

- Lý do điều chỉnh: Do đơn giá đền bù về đất tăng thêm hệ số, do việc di dời hệ thống hạ tầng kỹ thuật (đường dây truyền tải điện, đường dây cáp quang, hệ thống nước sạch...) phải thực hiện với khối lượng lớn.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

1. Hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư: Đảm bảo theo điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính phủ.

2. Sự cần thiết điều chỉnh: Đề phù hợp với các chế độ hiện hành của nhà nước về kinh phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng tại thời điểm thực hiện.

3. Sự tuân thủ pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

4. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quyết định số 5325/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội đến năm 2030.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Đây là nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt, chỉ điều chỉnh phần tổng mức đầu tư.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án hoàn thành giúp cải thiện đời sống kinh tế xã hội, dịch vụ, nâng cao chất lượng sống của người dân.

7. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: phù hợp phân loại dự án nhóm B (theo điều 9 Luật Đầu tư công).

8. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016-2020, nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố (Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND Thành phố), phần vốn vượt so với trung hạn khoảng 20 tỷ đồng lấy từ nguồn dự phòng đầu tư công của Thành phố giai đoạn 2021-2025.

9. Một số nội dung khác:

(1) Quá trình triển khai cần tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường... và các quy định hiện hành của Nhà nước; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường.

(2) Đề nghị làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc chậm triển khai tiến độ của dự án theo chủ trương đầu tư được duyệt.

(3) Phối hợp với các đơn vị liên quan để di chuyển, hoàn trả các công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án và khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư.

Trên cơ sở thẩm tra, ý kiến thành viên Ban Đô thị, Dự án đủ điều kiện để trình HĐND Thành phố xem xét thông qua phê duyệt điều chỉnh chủ trương, Ban Đô thị đề nghị HĐND Thành phố thông qua.

PHỤ LỤC SỐ 07
BÁO CÁO THẨM TRA



Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ km0 đến km6+585 (tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B thị trấn Vân Đình đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa

(Kèm theo Báo cáo số 12 /BC-BĐT ngày 01/3/2023 của Ban Đô thị
Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 43/TTr-UBND ngày 28/02/2023 của UBND Thành phố về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ km0 đến km6+585 (tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B thị trấn Vân Đình đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa.

2. Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 01/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Báo cáo thẩm định số 89/BC-KH&ĐT ngày 27/02/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ km0 đến km6+585 (tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B thị trấn Vân Đình đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa.

4. Các tài liệu khác liên quan:

- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của HĐND Thành phố về chủ trương đầu tư 26 dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội.

- Quyết định số 6066/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND Thành phố phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Quyết định số 6970/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh, bổ sung báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.

- Hồ sơ Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án do UBND huyện Ứng Hòa lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND huyện Ứng Hòa, và các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông Vận tải; Tài nguyên và Môi trường; Tài chính.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình số 43/TTr-UBND ngày 28/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ km0 đến km6+585 (tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B thị trấn Vân Đình đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa.

2. Tổng mức đầu tư:

- Nội dung đã được phê duyệt chủ trương đầu tư: 218.500 triệu đồng.
- Nay đề nghị điều chỉnh: 262.545 triệu đồng (tăng hơn 20%).
- Lý do điều chỉnh: Do đơn giá đền bù về đất tăng thêm hệ số, do việc di dời hệ thống hạ tầng kỹ thuật (đường dây truyền tải điện, đường dây cáp quang, hệ thống nước sạch...) phải thực hiện với khối lượng lớn.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

1. Hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư: đảm bảo theo điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính phủ.

2. Sự cần thiết điều chỉnh: Để phù hợp với các chế độ hiện hành của nhà nước về kinh phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng tại thời điểm phê duyệt nhằm hoàn thành dự án theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

3. Sự tuân thủ pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

4. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quyết định số 5325/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội đến năm 2030.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Đây là nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt, chỉ điều chỉnh phần tổng mức đầu tư.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án hoàn thành giúp cải thiện đời sống kinh tế xã hội, dịch vụ, nâng cao chất lượng sống của người dân.

7. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: phù hợp phân loại dự án nhóm B (theo điều 9 Luật Đầu tư công).

8. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016-2020, nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố (Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND Thành phố), phần vốn vượt so với trung hạn khoảng 20 tỷ đồng lấy từ nguồn dự phòng đầu tư công của Thành phố giai đoạn 2021-2025.

9. Một số nội dung khác:

(1) Quá trình triển khai cần tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường... và các quy định hiện hành của Nhà nước; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường.

(2) Đề nghị làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc chậm triển khai tiến độ của dự án theo chủ trương đầu tư được duyệt.

(3) Phối hợp với các đơn vị liên quan để di chuyển, hoàn trả các công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án và khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư.

Trên cơ sở thẩm tra, ý kiến thành viên Ban Đô thị, Dự án đủ điều kiện để trình HĐND Thành phố xem xét thông qua phê duyệt điều chỉnh chủ trương, Ban Đô thị đề nghị HĐND Thành phố thông qua.

PHỤ LỤC SỐ 08

BÁO CÁO THẨM TRA

Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, mở rộng đường tỉnh lộ 426 Quán Xá đến Thái Bằng, huyện Ứng Hòa

Kiểm tra Báo cáo số 12/BC-BĐT ngày 07/3/2023 của Ban Đô thị
Hội đồng nhân dân Thành phố

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 28/02/2023 của UBND Thành phố về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, mở rộng đường tỉnh lộ 426 Quán Xá đến Thái Bằng, huyện Ứng Hòa.

2. Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 01/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Báo cáo thẩm định số 88/BC-KH&ĐT ngày 27/02/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, mở rộng đường tỉnh lộ 426 Quán Xá đến Thái Bằng, huyện Ứng Hòa.

4. Các tài liệu khác liên quan:

- Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND Thành phố về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội.

- Quyết định số 2261/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND Thành phố phê duyệt chỉ giới đường đỏ (ranh giới phạm vi xây dựng nền đường) tuyến đường tỉnh 426 Quán Xá đến Thái Bằng (từ Quốc lộ 21B đến đường tỉnh 428) huyện Ứng Hòa, tỷ lệ 1/500.

- Quyết định số 4729/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND Thành phố phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án.

- Hồ sơ Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án do UBND huyện Ứng Hòa lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông Vận tải; Tài nguyên và Môi trường; Tài chính; Sở Quy hoạch - Kiến trúc.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 28/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án nâng cấp, mở rộng đường tỉnh lộ 426 Quán Xá đến Thái Bằng, huyện Ứng Hòa.

2. Quy mô đầu tư:

(1) Nội dung đã được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư:

Nâng cấp mở rộng tuyến đường dài khoảng $L=8,0\text{Km}$:

- Quy mô mặt cắt ngang đường $B_{\text{nền}}=21,0\text{m}=B_{\text{lề,hề}}+B_{\text{cogiói}}+B_{\text{cogiói}}+B_{\text{lề,hề}}=3,5\text{m}+7,0\text{m}+7,0\text{m}+3,5\text{m}$ (các đoạn qua khu dân cư thiết kế hệ đường để đảm bảo mỹ quan, vệ sinh môi trường).

- Cầu Quán Lưu: Giữ nguyên cầu hiện trạng có chiều rộng cầu $B_{\text{cầu}}=9,00\text{m}$ đảm bảo khả năng khai thác 02 làn xe. Đầu tư xây dựng mới một đơn nguyên cầu bắc qua sông Ngoại Độ tại lý trình $\text{Km}4+150$, cầu 03 nhịp, chiều dài cầu dự kiến $=3\text{nhịp} \times 15\text{m}=45,00\text{m}$, chiều rộng cầu $B_{\text{cầu}}=9,00\text{m}$ đảm bảo 02 làn xe.

- Hệ thống thoát nước: cống thoát nước dọc các đoạn qua dân cư và cống ngang đường, rãnh thoát nước, kè nền đường+ốp mái và cứng hóa mương thủy lợi.

- Hệ đường các đoạn qua khu dân cư, trồng cây xanh dọc tuyến đường.

- Xây dựng mới hệ thống điện chiếu sáng bên phải tuyến và di chuyển hệ thống chiếu sáng hiện có bên trái tuyến.

- Thiết kế hoàn chỉnh hệ thống cọc H, cột KM, biển báo hiệu, sơn theo Quy chuẩn Quốc gia về điều lệ báo hiệu đường bộ - QCVN41:2019/BGTVT.

* Các hạng mục đầu tư: thiết kế đồng bộ các hạng mục trên cơ sở phù hợp các tiêu chuẩn, quy chuẩn về quy hoạch, xây dựng hiện hành gồm các hạng mục chủ yếu như sau: xử lý nền, nền mặt đường, cầu, nút giao, hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật, công trình phòng hộ và an toàn giao thông, giải phóng mặt bằng.

(2) Nội dung đề nghị điều chỉnh:

Nâng cấp mở rộng tuyến đường dài khoảng $L=8,0\text{km}$: Quy mô mặt cắt ngang đường $B_{\text{nền}}=21,0\text{m}=B_{\text{lề,hề}}+B_{\text{cogiói}}+B_{\text{cogiói}}+B_{\text{lề,hề}}=3,5\text{m}+7,0\text{m}+7,0\text{m}+3,5\text{m}$ (các đoạn qua khu dân cư thiết kế hệ đường để đảm bảo mỹ quan, vệ sinh môi trường).

Điều chỉnh thu lề đường bên phải tuyến từ 3,5m xuống 0,5 m, phần mặt đường giữ nguyên đảm bảo 04 làn xe đoạn lý trình $\text{Km}4+330,00$ đến $\text{Km}5+356,00$ và đoạn $\text{Km}5+475,50$ đến $\text{Km}7+729,50$ dài khoảng $L=3,28\text{Km}$ với mặt cắt ngang $B_{\text{nền}}=18,0\text{m}=B_{\text{lề,hề}}+B_{\text{cogiói}}+B_{\text{cogiói}}+B_{\text{lề,hề}}=3,5\text{m}+7,0\text{m}+7,0\text{m}+0,5\text{m}$. Trên tuyến các nút giao thông thiết kế giao cùng mức dạng giản đơn.

- Cầu Quán Lưu: Giữ nguyên cầu hiện trạng có chiều rộng cầu $B_{\text{cầu}}=9,00\text{m}$ đảm bảo khả năng khai thác 02 làn xe, đầu tư xây dựng mới một đơn nguyên cầu bắc qua sông Ngoại Độ tại lý trình $\text{Km}4+200$, cầu 03 nhịp, chiều dài cầu $=3\text{nhịp} \times 15\text{m}=45,00\text{m}$, chiều rộng cầu $B_{\text{cầu}}=9,00\text{m}$ đảm bảo 02 làn xe.

- Cầu Cống Khê - Km2+582,8 bắc qua kênh IV2D9: Giữ nguyên cầu hiện trạng có chiều dài nhịp $L=12\text{m}$, chiều rộng cầu $B_{\text{cầu}}=13,00\text{m}$ đảm bảo khả năng khai thác. Mở rộng cầu về phía bên trái tuyến đảm bảo đủ chiều rộng mặt cắt theo quy hoạch $B_{\text{cầu}}=21,00\text{m}=13,0\text{m}(\text{cầu hiện trạng})+8,0\text{m}(\text{phần mở rộng nối dài})$ đảm bảo 04 làn xe, chiều dài nhịp $L=12\text{m}$ bằng cầu hiện trạng.

- Cầu bản Chợ Chông - Km6+576,90 bắc qua kênh A212: Giữ nguyên cầu hiện trạng có chiều dài nhịp $L=6\text{m}$, chiều rộng cầu $B_{\text{cầu}}=13,00\text{m}$ đảm bảo khả năng khai thác. Mở rộng cầu về phía bên phải tuyến đảm bảo đủ chiều rộng mặt cắt theo quy hoạch $B_{\text{cầu}}=21,00\text{m}=13,0\text{m}(\text{cầu hiện trạng})+8,0\text{m}(\text{phần mở rộng nối dài})$ đảm bảo 04 làn xe, chiều dài nhịp $L=6\text{m}$ bằng cầu hiện trạng.

- Hệ thống thoát nước và hoàn trả kênh, mương: Nối dài cống bản Trầm Lộng - Km5+356 bắc qua kênh I214, cống thoát nước dọc các đoạn qua dân cư và cống ngang đường, rãnh thoát nước, kè nền đường+ốp mái, cứng hóa mương thủy lợi và tường chắn hoàn trả bờ kênh Quàn.

- Hè đường các đoạn qua khu dân cư, tiếp giáp dân cư và khu vực cơ quan, khu tâm linh, trồng cây xanh trên lề đường + hè đường để tạo mỹ quan khu vực.

- Xây dựng mới hệ thống điện chiếu sáng bên phải tuyến và di chuyển hệ thống chiếu sáng hiện có bên trái tuyến.

- Thiết kế hoàn chỉnh hệ thống cọc H, cột KM, hộ lan, cọc tiêu, biển báo hiệu, sơn theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về điều lệ báo hiệu đường bộ QCVN41:2019/BGTVT.

* Các hạng mục đầu tư: xử lý nền, nền mặt đường, hè đường, cây xanh, cầu, cống, rãnh thoát nước, kè xây, cứng hóa mương, tường chắn hoàn trả bờ kênh Quàn, tổ chức giao thông, điện chiếu sáng, GPMB và đồng bộ các hạng mục khác.

(3) Lý do điều chỉnh:

Quy mô dự án sau khi rà soát trên cơ sở chỉ giới đường đỏ (ranh giới phạm vi xây dựng nền đường) tuyến đường tỉnh 426 Quàn Xá đến Thái Bằng (từ QL21B đến đường tỉnh 428), huyện Ứng Hòa và hoàn thiện theo ý kiến thẩm định của Sở, ngành có sự thay đổi so với chủ trương dự án đã được phê duyệt nên phải điều chỉnh lại chủ trương đầu tư đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 61 Luật Xây dựng, Điều 46 Luật đầu tư công (Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND Thành phố - Phụ lục 08).

2. Tổng mức đầu tư:

- Nội dung đã được phê duyệt chủ trương đầu tư: 448.804 triệu đồng.
- Nội dung đề nghị điều chỉnh: 561.958 triệu đồng.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

1. Hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư: đảm bảo theo điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính phủ.

2. Sự cần thiết điều chỉnh: Điều chỉnh lại chủ trương đầu tư đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 61 Luật Xây dựng, Điều 46 Luật Đầu tư công (Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND Thành phố - Phụ lục 08) và điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án để phù hợp với các chế độ hiện hành của nhà nước tại thời điểm phê duyệt.

3. Sự tuân thủ pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

4. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quyết định số 519/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch Giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 5325/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội đến năm 2030.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Đây là nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án hoàn thành giúp cải thiện đời sống kinh tế xã hội, dịch vụ, nâng cao chất lượng sống của người dân.

7. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: phù hợp phân loại dự án nhóm B (theo điều 9 Luật Đầu tư công).

8. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: UBND Thành phố cho trách nhiệm bố trí đảm bảo tiến độ yêu cầu của dự án; báo cáo HĐND Thành phố đối với nội dung vượt thẩm quyền.

9. Một số nội dung khác:

(1) Quá trình triển khai cần tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường... và các quy định có liên quan của Nhà nước; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường.

(2) Áp dụng tính toán xác định sơ bộ tổng mức đầu tư theo đúng quy định; đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn phương án cho phù hợp tránh lãng phí.

(3) Phối hợp với các đơn vị liên quan để di chuyển, hoàn trả các công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án và khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo, lãng phí trong quá trình đầu tư.

(4) Có hình thức tuyên truyền vận động phù hợp để người dân đồng thuận trong công tác GPMB đảm bảo tiến độ yêu cầu.

Trên cơ sở thẩm tra, ý kiến thành viên Ban Đô thị, Ban đề nghị HĐND Thành phố xem xét việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

PHỤ LỤC SỐ 09
BÁO CÁO THẨM TRA



Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Tân Phú bắc qua sông Đáy, huyện Quốc Oai và huyện Hoài Đức

Kèm theo Báo cáo số: 12 /BC-BĐT ngày 07/3/2023 của Ban Đô thị

Hội đồng nhân dân Thành phố

I. Về hồ sơ trình:

- Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 22/02/2023 của UBND Thành phố.
- Báo cáo thẩm định số 55/BC-KH&ĐT ngày 17/02/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Tân Phú bắc qua sông Đáy, huyện Quốc Oai và Hoài Đức.
- Văn bản số 10655/VP-KTN ngày 14/10/2022 của Văn phòng UBND Thành phố về ý kiến phương án thiết kế dự án đầu tư xây dựng cầu 72-II và cầu Tân Phú qua sông Đáy, HN.
- Các công văn tham gia ý kiến của Tổng cục phòng, chống thiên tai (số 1009/PCTT-QLĐĐ ngày 6/10/2022; 1288/PCTT-QLĐĐ ngày 05/12/2022).

II. Nội dung đề xuất tại Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 22/02/2023 của UBND Thành phố

1. Quy mô:

- Nội dung đã được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư:
Đầu tư xây dựng công trình cầu Tân Phú bằng kết cấu bê tông cốt thép DUL; chiều dài toàn cầu khoảng L=120,4m (tính đến đuôi mố); chiều rộng toàn cầu B=9,0m; xây dựng đường hai đầu cầu khớp nối với đường hiện trạng; lắp đặt đồng bộ hệ thống chiếu sáng; tổ chức giao thông, lắp đặt biển báo, sơn kẻ vạch...
- Nay đề nghị điều chỉnh:

Đầu tư xây dựng công trình cầu Tân Phú bằng kết cấu bê tông cốt thép DUL (gồm 8 nhịp, sơ đồ nhịp 4x24+3x33m+1x24m), chiều dài toàn cầu khoảng L=226,3m tính đến đuôi mố cầu; xây dựng đường 02 đầu cầu dài khoảng L=209,7m.

- Lý do điều chỉnh: tránh nguy cơ co hẹp dòng chảy, đảm bảo an toàn thoát lũ chung của hệ thống sông Đáy theo ý kiến của Tổng cục phòng, chống thiên tai-Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (số 1009/PCTT-QLĐĐ ngày 6/10/2022; 1288/PCTT-QLĐĐ ngày 05/12/2022).

2. Tổng mức đầu tư:

- Nội dung đã được phê duyệt chủ trương đầu tư: 58.009 triệu đồng.
- Nay đề nghị điều chỉnh: 119.992 triệu đồng.

3. Thời gian thực hiện:

- Nội dung đã phê duyệt chủ trương đầu tư: 2022-2024.
- Nay đề nghị điều chỉnh: 2023-2025.
- Lý do điều chỉnh: để đảm bảo tiến độ thực hiện dự án.

III. Kết quả của thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư:

1. Hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư: đảm bảo theo điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính phủ.

2. Sự cần thiết điều chỉnh: tránh nguy cơ co hẹp dòng chảy, đảm bảo an toàn thoát lũ chung của hệ thống sông Đáy (ý kiến của Tổng Cục phòng chống thiên tai-Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại các Văn bản số 1009/PCTT-QLĐĐ ngày 6/10/2022; 1288/PCTT-QLĐĐ ngày 05/12/2022).

3. Sự tuân thủ pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: tuân thủ theo quy định Luật Đầu tư công.

4. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án đảm bảo Quy hoạch Giao thông vận tải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 519/QĐ-TTg.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Đây là nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án hoàn thành đáp ứng yêu cầu giao thông khu vực; kết nối giao thông, tạo điều kiện đi lại thuận lợi cho Nhân dân.

7. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: phù hợp phân loại dự án nhóm B (theo điều 9 Luật Đầu tư công).

8. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: UBND Thành phố có trách nhiệm cân đối ngân sách, bố trí theo tiến độ thực hiện và thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

9. Một số nội dung khác:

(1)- Quá trình triển khai cần tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường... và các quy định hiện hành của Nhà nước; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường,...Tuân

thủ đảm bảo thoát lũ, thông thoáng dòng chảy, an toàn đề điều theo đúng quy định tại Quyết định số 19/2021/QĐ-TTg ngày 26/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

(2)- Đề nghị áp dụng tính toán xác định sơ bộ tổng mức đầu tư theo đúng quy định; đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn phương án cho phù hợp tránh lãng phí, đảm bảo tính ổn định bền vững của bản thân công trình, cũng như công trình đề điều.

(3)- Phối hợp với các đơn vị liên quan để di chuyển, hoàn trả các công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án và khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư.

(4) Áp dụng tính toán xác định tổng mức đầu tư theo đúng quy định; đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn phương án cho phù hợp tránh lãng phí, đảm bảo tính ổn định bền vững của bản thân công trình, cũng như công trình đề điều.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định Luật Đầu tư công 2019, Ban Đô thị kính đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua.